

Số: 921 /SNV-CCVC

Hà Tĩnh, ngày 06 tháng 8 năm 2018

V/v tuyển dụng giáo viên
mầm non, tiểu học năm 2018

Kính gửi: UBND các huyện, thành phố, thị xã

Thực hiện văn bản số 4355/UBND-NC₁ ngày 25/7/2018 của UBND tỉnh về đồng ý chủ trương tuyển dụng giáo viên bậc học mầm non, tiểu học, sau khi thống nhất với Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Nội vụ hướng dẫn tuyển dụng giáo viên mầm non, giáo viên văn hóa tiểu học như sau:

1. Căn cứ pháp lý để áp dụng, thực hiện trong tuyển dụng

Việc tuyển dụng giáo viên mầm non và giáo viên văn hóa tiểu học thực hiện theo Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 của Chính phủ về việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức (viết tắt là Nghị định số 29/2012/NĐ-CP của Chính phủ); Thông tư số 15/2012/TT-BNV, ngày 25/12/2012 của Bộ Nội vụ Hướng dẫn về tuyển dụng, ký kết hợp đồng làm việc và đền bù chi phí đào tạo, bồi dưỡng đối với viên chức (viết tắt là Thông tư số 15/2012/TT-BNV của Bộ Nội vụ); Thông tư số 16/2012/TT-BNV ngày 28/12/2012 của Bộ Nội vụ về việc Ban hành quy chế thi tuyển, xét tuyển viên chức, quy chế thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức và nội quy kỳ thi tuyển, thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức (viết tắt là Thông tư số 16/2012/TT-BNV của Bộ Nội vụ); Thông tư liên tịch số 20/2015/TTLT-GDĐT-BNV ngày 14/9/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non (viết tắt là Thông tư liên tịch số 20/2015/TTLT-GDĐT-BNV); Thông tư liên tịch số 21/2015/TTLT-GDĐT-BNV ngày 16/9/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên tiểu học công lập (viết tắt là Thông tư liên tịch số 20/2015/TTLT-GDĐT-BNV); Quyết định số 44/2013/QĐ-UBND ngày 17/10/2013 của UBND tỉnh về việc Quy định quản lý tổ chức bộ máy, biên chế và cán bộ, công chức, viên chức (viết tắt là Quyết định số 44/2013/QĐ-UBND của UBND tỉnh); Hướng dẫn số 188/HD-SNV ngày 27/7/2014 của Sở

Nội vụ hướng dẫn thực hiện một số điều của Quyết định số 44/2013/QĐ-UBND của UBND tỉnh (viết tắt là Hướng dẫn số 188/HD-SNV); Văn bản số 159/NGCBQLCSGD-NG ngày 25/2/2016 của Cục Nhà giáo và Cán bộ quản lý cơ sở giáo dục Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai thực hiện mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên, mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông (viết tắt là Văn bản số 159/NGCBQLCSGD-NG).

2. Hướng dẫn cụ thể một số nội dung trong tuyển dụng.

21. Vị trí việc làm, hạng viên chức:

Số lượng VTVL được tuyển dụng theo Phụ lục 01, 02 Văn bản số 4355/UBND-NC₁ ngày 25/7/2018 của UBND tỉnh.

Căn cứ hướng dẫn theo Văn bản số 159/NGCBQLCSGD-NG đối với người mới được tuyển dụng (kể cả người có trình độ trên chuẩn) đều xếp ở hạng thấp nhất (vì chưa đủ điều kiện để thăng hạng) là hạng IV. Vì vậy UBND các huyện, thành phố thị xã phải thông báo cụ thể chỉ tiêu, hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên để tổ chức tuyển dụng không bị sai khi tính điểm xếp hạng, ngạch của giáo viên.

2.2 Về điều kiện, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức:

Điều kiện dự tuyển : Thực hiện theo quy định tại Điều 22 Luật Viên chức và Điều 4 Nghị định số 29/2012/NĐ-CP của Chính phủ. Đối tượng xét tuyển đặc cách chỉ thực hiện theo Văn bản số 4355/UBND-NC₁ ngày 25/7/2018 của UBND tỉnh

Tiêu chuẩn: Người dự tuyển đảm bảo các quy định tại các văn bản trên về điều kiện, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức theo Thông tư liên tịch số 20/2015/TTLT-GDDT-BNV của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Nội vụ và Thông tư liên tịch số 21/2015/TTLT-GDDT-BNV của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Nội vụ;

(Đối với thí sinh dự thi môn tin học và ngoại ngữ do đơn vị tổ chức thi theo chương trình Khung ngoại ngữ 6 bậc và chương trình tin học đạt chuẩn theo quy định nếu chưa có chứng chỉ ngoại ngữ thì được chấp nhận các chứng chỉ theo quy định cũ và UBND cấp huyện bố trí để viên chức hoàn thành chứng chỉ tiêu chuẩn mới trong thời hạn 2 năm sau khi được tuyển dụng)

2.3. Về hồ sơ dự tuyển:

Hồ sơ thực hiện theo điều 2 Thông tư số 15/2012/TT-BNV ngày 25/12/2012 của Bộ Nội vụ. Các văn bằng chứng chỉ thực hiện theo Thông tư liên tịch số 20/2015/TTLT-GDDĐT-BNV và Thông tư liên tịch số 21/2015/TTLT-GDDĐT-BNV.

2.4. Trình tự tuyển dụng.

Theo Văn bản số 4355/UBND-NC₁ ngày 25/7/2018 của UBND tỉnh việc tuyển dụng giáo viên mầm non, tiểu học có 2 hình thức, thi tuyển hoặc xét tuyển. Xét tuyển có xét tuyển và trường hợp đặc biệt trong tuyển dụng là xét tuyển đặc cách.

Việc tuyển dụng giáo viên theo trình tự: trước hết xét tuyển đặc cách sau đó còn chỉ tiêu mới thực hiện thi tuyển hoặc xét tuyển.

Do tuyển dụng giáo viên mầm non và tiểu học có 3 hạng chức danh nghề nghiệp nhưng chỉ xếp hạng thấp nhất là hạng IV trong khi đó người đăng ký tuyển dụng có 3 cấp trình độ khác nhau; Đại học, Cao đẳng, Trung học sư phạm vì vậy để bình đẳng trong tuyển dụng, UBND các huyện, thành phố, thị xã nên lựa chọn hình thức thi tuyển cho số chỉ tiêu còn thiếu sau khi xét tuyển đặc cách để sát hạch trình độ Ngoại ngữ, Tin học theo quy định; nếu UBND cấp huyện lựa chọn hình thức xét tuyển thì đơn vị phải bảo đảm về chứng chỉ ngoại ngữ và tin học theo quy định.

2.5. Hội đồng tuyển dụng.

Theo phân cấp tại Quyết định số 44/2013/QĐ-UBND ngày 17/10/2013 của UBND tỉnh, UBND huyện thành lập Hội đồng tuyển dụng chung cho cả 2 cấp Tiểu học và Mầm non, Hội đồng tuyển dụng có 7 thành viên gồm:

- Chủ tịch Hội đồng là Chủ tịch hoặc Phó chủ tịch phụ trách khối Văn xã UBND cấp huyện;

- Phó Chủ tịch Hội đồng là Phó chủ tịch UBND cấp huyện hoặc Trưởng phòng Nội vụ hoặc Trưởng phòng Giáo dục Đào tạo;

- Ủy viên kiêm thư ký Hội đồng là Trưởng phòng Nội vụ hoặc Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo, hoặc Phó Trưởng phòng Nội vụ huyện;

- Các Ủy viên còn lại là lãnh đạo, công chức thuộc: Phòng Nội vụ, Phòng Giáo dục và Đào tạo, Phòng Tư pháp, Thanh tra huyện có chuyên môn nghiệp vụ liên quan đến vị trí tuyển dụng.

Hội đồng tuyển dụng thành lập các Ban giúp việc, nhiệm vụ, quyền hạn, tiêu chuẩn của các Ban Giúp việc thực hiện theo quy định tại Thông tư số 16/2012/TT-BNV của Bộ Nội vụ

Hội đồng tuyển dụng thực hiện đầy đủ các biên bản họp Hội đồng tuyển dụng, phân công nhiệm vụ, giao nhận đề phỏng vấn, mở đề và kết quả sát hạch.

Trường hợp tuyển dụng đặc cách: Chủ tịch UBND cấp huyện thành lập Hội đồng kiểm tra sát hạch và thực hiện theo khoản 2 Điều 8 Thông tư số 15/2012/TT-BNV của Bộ Nội vụ (Lưu ý không có Phó chủ tịch Hội đồng sát hạch).

2.6 Người đăng ký dự tuyển

Đảm bảo điều kiện tiêu chuẩn theo quy định

Nộp hồ sơ đúng vị trí việc làm tại 01 đơn vị cấp huyện trong tỉnh có chỉ tiêu tuyển dụng;

Nếu trúng tuyển được UBND cấp huyện phân công về trường phù hợp.

2.7. Xác định trúng tuyển trong tuyển dụng.

Theo hướng dẫn tại Điều 10 (thi tuyển) hoặc Điều 13 (xét tuyển) Nghị định số 29/2012/NĐ-CP của Chính phủ

Không thực hiện việc bảo lưu kết quả tuyển dụng cho các kỳ tuyển dụng lần sau.

3. Hình thức, tổ chức thực hiện tuyển dụng.

3.1. Tuyển dụng đặc cách.

Chỉ tuyển dụng đặc cách với: Người tốt nghiệp đại học sư phạm chính quy loại giỏi, người có trình độ thạc sĩ sư phạm mầm non, tiểu học; Người có kinh nghiệm công tác (giảng dạy bậc học mầm non, tiểu học) được bố trí việc làm theo Quyết định số 3604/QĐ-UBND ngày 24/11/2014 của UBND tỉnh về việc Ban hành quy định tạm thời về giải quyết việc làm đối với con liệt sỹ, con

thương binh nặng, con bệnh binh nặng trên địa bàn tỉnh có đủ điều kiện tuyển dụng đặc cách theo quy định tại Thông tư số 15/2012/TT-BNV, có thời gian công tác từ 36 tháng trở lên tính từ ngày nộp hồ sơ; Người (giáo viên) có kinh nghiệm công tác ở bậc học mầm non đang được bố trí hợp đồng từ thời điểm Thông tư số 11/2009/TT-BGDĐT ngày 8/5/2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo có hiệu lực trở về trước (trước 23/6/2009).

Trình tự tuyển dụng:

UBND các huyện, thành phố, thị xã rà soát các đối tượng theo văn bản số 4355/UBND-NC₁ ngày 25/7/2018 của UBND tỉnh, thông báo chỉ tiêu, tiếp nhận hồ sơ, xây dựng quy chế đồng thời thành lập Hội đồng sát hạch chung cho các trường (Theo quy định tại Điều 7,8,9 Thông tư số 15/2012/TT-BNV của Bộ Nội vụ). Hội đồng sát hạch thực hiện:

- Kiểm tra về các điều kiện, tiêu chuẩn, văn bằng, chứng chỉ theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp tương ứng với vị trí việc làm cần tuyển và các yêu cầu mang tính đặc thù của đơn vị sự nghiệp;

- Sát hạch thông qua phỏng vấn hoặc thực hành về trình độ hiểu biết chung, về trình độ, năng lực chuyên môn nghiệp vụ của người được xét tuyển đặc cách. Hình thức và nội dung sát hạch do Hội đồng kiểm tra, sát hạch căn cứ vào yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển, báo cáo Chủ tịch UBND cấp huyện xem xét, quyết định trước khi tổ chức sát hạch;

(Lưu ý sau khi có ý kiến người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng viên chức về nội dung và hình thức, Hội đồng sát hạch phân công nhiệm vụ cho các thành viên để chuẩn bị toàn bộ các nội dung kiểm tra hồ sơ và sát hạch. người phỏng vấn, sát hạch phải đủ tiêu chuẩn quy định tại điểm d, khoản 2 Điều 8 Thông tư số 15/2012/TT-BNV. Sát hạch, phỏng vấn gồm 2 phần, kiến thức chung và kiến thức chuyên ngành tách biệt nhau, không chung trong một lần bốc thăm câu hỏi, người dự tuyển bốc thăm trả lời lần lượt từng câu hỏi. Mỗi phần hỏi có thang điểm là 100 điểm, người dự tuyển đạt điểm xét tuyển nếu các phần phỏng vấn trên từ 50 điểm trở lên. Hội đồng chuẩn bị ít nhất là 20 đề thi cho mỗi phần hỏi để thí sinh bốc thăm 01 đề thi để trả lời. Mỗi phần hỏi có ít nhất 2 người hỏi độc lập nhau. Nếu 2 người cho điểm có chênh lệch nhau trên 10% so với điểm tối đa thì các thành viên chấm phỏng vấn hoặc thực hành trao đổi để thống nhất, nếu không thống nhất được thì chuyển kết quả lên Trưởng

ban kiểm tra, sát hạch để báo cáo Chủ tịch Hội đồng xét tuyển quyết định. Sau khi nhận báo cáo kết quả của Hội đồng sát hạch, Chủ tịch UBND huyện báo cáo UBND tỉnh để ra Quyết định phê duyệt kết quả xét tuyển đặc cách viên chức. Điểm xét tuyển là tổng điểm bình quân của 2 phần sát hạch. Trường hợp số người dự tuyển lớn hơn tổng số chỉ tiêu tuyển dụng thì thực hiện xét tuyển bình thường. Hội đồng kiểm tra, sát hạch làm việc theo nguyên tắc tập thể, biểu quyết theo đa số và tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ).

3.2. Thi tuyển hoặc xét tuyển.

Sau khi tuyển dụng theo hình thức xét tuyển đặc cách, UBND các huyện chỉ đạo thực hiện tuyển dụng số chỉ tiêu còn thiếu theo trình tự gồm:

Bước 01: UBND cấp huyện xây dựng quy chế tuyển dụng, quy định cụ thể nội dung thi, hình thức thi tuyển hoặc xét tuyển các môn theo quy định tại Điều 7 MỤC 2, Điều 11 MỤC 3 Nghị định số 29/2012/NĐ-CP của Chính phủ.

Bước 02: UBND cấp huyện thông báo tuyển dụng ít nhất 01 lần trên báo Hà Tĩnh hoặc Đài PTTH huyện đăng trên trang thông tin điện tử và niêm yết tại Trụ sở UBND huyện:

a) Tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký dự tuyển (theo các thông tư số 15/2012/TT-BNV, Thông tư số 20/2015/TTLT-GDĐT-BNV, Thông tư số 21/2015/TTLT-GDĐT-BNV của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Nội vụ).

b) Số lượng viên chức cần tuyển theo từng vị trí việc làm theo phụ lục 01, 02 công văn số 4355/UBND-NC₁ ngày 25/7/2018 của UBND tỉnh và chức danh nghề nghiệp tương ứng theo khoản 2.1 hướng dẫn này; (theo các thông tư số 15/2012/TT-BNV, Thông tư số 16/2012/TT-BNV của Bộ Nội vụ; Thông tư 20/2015/TTLT-GDĐT-BNV, Thông tư số 21/2015/TTLT-GDĐT-BNV của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Văn bản số 159/NGCBQLCSGD-NG).

c) Nội dung hồ sơ đăng ký dự tuyển, thời hạn và địa điểm nộp hồ sơ dự tuyển, số điện thoại liên hệ;

d) Hình thức và nội dung tuyển dụng; thời gian và địa điểm thi tuyển; lệ phí thi tuyển theo quy định của pháp luật.

Thời hạn nhận hồ sơ của người đăng ký dự tuyển ít nhất là 20 ngày làm việc kể từ ngày thông báo tuyển dụng công khai trên phương tiện thông tin đại chúng.

Bước 3: Thành lập Hội đồng tuyển dụng (do UBND cấp huyện thành lập).

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày hết thời hạn nhận hồ sơ của người đăng ký dự tuyển theo quy định tại Khoản 2 Điều 15 Nghị định số 29/2012/NĐ-CP, Chủ tịch UBND huyện, thành phố, thị xã quyết định thành lập Hội đồng, tuyển dụng để thực hiện việc thi tuyển hoặc xét tuyển.

(Thành phần của Hội đồng tuyển dụng thực hiện theo khoản hướng dẫn 2.5 này, Nhiệm vụ, quyền hạn Hội đồng theo quy định tại Nghị định số 29/2012/NĐ-CP, Thông tư số 15/2012/TT-BNV; Thông tư số 16/2012/TT-BNV).

Bước 4: Thông báo người đủ điều kiện thi tuyển, thời gian và địa điểm thi tuyển trong kỳ thi tuyển.

Trước ngày thi ít nhất 10 ngày, Hội đồng thi gửi thông báo triệu tập thí sinh dự thi, thông báo cụ thể thời gian, địa điểm tổ chức ôn thi (nếu có) và địa điểm tổ chức thi cho các thí sinh có đủ điều kiện dự thi.

UBND huyện, thành phố, thị xã lập danh sách người đủ điều kiện dự tuyển để niêm yết công khai tại trụ sở làm việc và thông báo trên trang điện tử của đơn vị.

Bước 5: Tổ chức tuyển dụng (Thực hiện theo Thông tư số 15/2012/TT-BNV; Thông tư số 16/2012/TT-BNV):

Căn cứ quy định Hội đồng tuyển dụng viên chức thành lập và phân công cụ thể cho bộ phận giúp việc thực hiện các nhiệm vụ quy định tại Khoản 3 Điều 6 Nghị định 29/2012/NĐ-CP và nhiệm vụ quyền hạn tiêu chuẩn bộ phận giúp việc được quy định tại Thông tư số 16/2012/TT-BNV.

Trình tự tổ chức tuyển dụng, các mốc thời gian tuyển dụng đảm bảo theo hướng dẫn tại Điều: 7,8,9,10,11,12,13,14,15,16,17,18,19,20 đối với thi tuyển và Điều 24,25,26,27 Thông tư 16/2012/TT-BNV đối với xét tuyển và các Quy định khác của pháp luật.

Chậm nhất trong thời hạn 20 ngày làm việc, kể từ ngày kết thúc tổ chức thi tuyển hoặc xét tuyển, Hội đồng tuyển dụng viên chức phải tổ chức chấm thi hoặc tổ chức tổng hợp kết quả xét tuyển và báo cáo với Chủ tịch UBND cấp huyện.

Bước 6: Thông báo kết quả tuyển dụng

Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được báo cáo kết quả tuyển dụng của Hội đồng tuyển dụng, UBND huyện, thành phố, thị xã phải gửi kết quả đến người dự tuyển theo địa chỉ ghi trên bì thư khi nộp hồ sơ dự tuyển, niêm yết công khai kết quả thi tuyển hoặc xét tuyển tại trụ sở làm việc, các trường và trên trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị.

Bước 7: Phúc khảo

Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày niêm yết công khai kết quả thi tuyển, người dự tuyển có quyền gửi đơn đề nghị phúc khảo kết quả tuyển dụng. Chủ tịch UBND huyện, thành phố, thị xã giao Hội đồng tuyển dụng tổ chức chấm phúc khảo trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày hết thời hạn nhận đơn phúc khảo theo quy định tại Khoản này. Chỉ phúc khảo đối với hình thức thi tuyển

Bước 8: Phê duyệt kết quả tuyển dụng, thông báo trúng tuyển;

Sau khi thực hiện các quy định tại bước 6 và bước 7, Chủ tịch UBND huyện, thành phố, thị xã phê duyệt kết quả tuyển dụng và gửi thông báo công nhận kết quả trúng tuyển bằng văn bản tới người dự tuyển theo địa chỉ mà người dự tuyển đã đăng ký, nội dung thông báo phải ghi rõ thời gian và địa điểm người trúng tuyển đến ký hợp đồng làm việc.

Bước 9: Báo cáo kết quả tuyển dụng

- Sau khi tuyển dụng các đơn vị báo cáo UBND tỉnh qua sở Nội vụ kết quả tuyển để theo dõi.

3. UBND huyện, thành phố, thị xã thành phố ban hành Quy chế tuyển dụng, thành lập Hội đồng tuyển dụng và tổ chức tuyển dụng đúng trình tự, thủ tục, cơ cấu biên chế giáo viên mầm non, tiểu học còn thiếu theo văn bản số 4355/UBND-NC₁ ngày 25/7/2018 của UBND tỉnh về tuyển dụng giáo viên bậc học mầm non, tiểu học.

Việc tuyển dụng giáo viên thực hiện trong năm 2018, cụ thể: xét tuyển đặc cách thực hiện xong trước 20/9, tuyển dụng số chỉ tiêu còn lại xong trước 30/11/2018. Đơn vị nào không tổ chức tuyển dụng trong năm 2018 thì sang năm 2019 không thực hiện việc tuyển dụng các chỉ tiêu đã phê duyệt theo văn bản số 4355/UBND-NC₁ ngày 25/7/2018 của UBND tỉnh.

Trong quá trình tuyển dụng, UBND huyện, thành phố, thị xã lưu ý khắc phục những sai sót mà Sở Nội vụ đã hướng dẫn tại công văn số 581/SNV-TTr ngày 02/5/2018. UBND cấp huyện, Hội đồng tuyển dụng báo cáo lịch thực hiện các bước cho Ban Giám sát của tỉnh, Sở Nội vụ để thực hiện việc kiểm tra, giám sát tuyển dụng theo quy định.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (để báo cáo);
- Sở Giáo dục và Đào tạo
- Lưu VT, CCVC.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

(Đã ký)

Trần Huy Liệu